

## TRẮC NGHIỆM SINH HỌC 7

### *Nội tiết và vai trò của hooc Môn*

**Câu 1:** Tuyến nội tiết nào dưới đây nằm ở vùng đầu ?

- A. Tuyến tùng
- B. Tuyến tụy
- C. Tuyến ức
- D. Tuyến giáp

**Câu 2:** Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết có tên gọi là gì ?

- A. Kháng nguyên
- B. Hoocmôn
- C. Enzim
- D. Kháng thể

**Câu 3:** Hệ nội tiết có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Điều hòa các quá trình sinh lí của cơ thể.
- B. Tác động qua đường máu.
- C. Chuyển hóa năng lượng nhờ hoocmon ở tuyến nội tiết tiết ra.
- D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 4:** Sản phẩm tiết của các tuyến nội tiết được phân bố đi khắp cơ thể qua con đường nào ?

- A. Hệ thống ống dẫn chuyên biệt
- B. Đường máu
- C. Đường bạch huyết
- D. Ống tiêu hóa

**Câu 5:** Tuyến nào dưới đây không thuộc tuyến nội tiết?

- A. Tuyến mồ hôi.
- B. Tuyến ức
- C. Tuyến yên.
- D. Tuyến giáp.

**Câu 6:** Hoocmon đi khắp cơ thể là nhờ

- A. Máu.
- B. Tim.
- C. Tuyến yên.
- D. Vùng dưới đồi.

**Câu 7:** Hoocmôn glucagôn chỉ có tác dụng làm tăng đường huyết, ngoài ra không có chức năng nào khác. Ví dụ trên cho thấy tính chất nào của hoocmôn ?

- A. Tính đặc hiệu
- B. Tính phổ biến
- C. Tính đặc trưng cho loài
- D. Tính bất biến

**Câu 8:** Tuyến nào vừa là tuyến nội tiết vừa là tuyến ngoại tiết?

- A. Tuyến tụy.
- B. Tuyến cận giáp.
- C. Tuyến yên.
- D. Tuyến tùng.

**Câu 9:** Chỉ cần một lượng rất nhỏ, hoocmôn đã tạo ra những chuyển biến đáng kể ở môi trường bên trong cơ thể. Điều này cho thấy tính chất nào của hoocmôn ?

- A. Có tính đặc hiệu
- B. Có tính phổ biến
- C. Có tính đặc trưng cho loài
- D. Tuyến mồ hôi

**Câu 10:** Vai trò nào dưới đây không đúng với tuyến nội tiết?

- A. Duy trì được tính ổn định của môi trường trong cơ thể.
- B. Điều hòa các quá trình sinh lí diễn ra bình thường.
- C. Đảm bảo quá trình trao đổi và chuyển hóa diễn ra bình thường.
- D. Hoocmon có hoạt tính sinh học rất cao.

**Câu 11:** Tuyến nào dưới đây vừa có chức năng ngoại tiết, vừa có chức năng nội tiết ?

- A. Tuyến cận giáp
- B. Tuyến yên
- C. Tuyến trên thận
- D. Tuyến sinh dục

**Câu 12:** Hoocmon nào dưới đây được tiết ra từ tuyến tụy?

- A. FSH.
- B. LH.

C. Insullin.

D. Ostrogen.

**Câu 13:** Dấu hiệu nào dưới đây thường xuất hiện ở tuổi dậy thì của nam ?

A. Vú phát triển

B. Sụn giáp phát triển, lộ hầu

C. Hông nở rộng

D. Xuất hiện kinh nguyệt

**Câu 14:** Ostrogen hoặc môn sinh dục nữ có tác dụng gây nên biến đổi dậy thì gì ở nữ?

A. Xuất tinh.

B. Mọc ria mép.

C. Bắt đầu có kinh nguyệt.

D. Vỡ tiếng, giọng ồm.

**Câu 15:** Dấu hiệu nào dưới đây xuất hiện ở độ tuổi dậy thì của cả nam và nữ ?

A. Lớn nhanh

B. Xuất hiện mụn trứng cá

C. Mọc lông nách

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 16:** Iôt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn nào dưới đây ?

A. Tirôxin

B. Ôxitôxin

C. Canxitônin

D. Glucagôn

**Câu 17:** Người bị bệnh Bazôđô thường có biểu hiện như thế nào ?

A. Sút cân nhanh

B. Mắt lồi

C. Mắt ngủ, luôn trong trạng thái hồi hộp, căng thẳng

D. Tất cả các phương án trên

**Câu 18:** Hoocmôn nào dưới đây có tác dụng tăng cường sự co bóp cơ trơn, hỗ trợ quá trình tiết sữa và sinh nở ở phụ nữ ?

A. Ôxitôxin

B. Canxitônin

C. Insulin

D. Tirôxin

**Câu 19:** Bệnh nào dưới đây không xuất hiện nếu tuyến giáp hoạt động mạnh?

A. Bệnh Bazôđô.

B. Bướu cổ.

C. Chậm lớn.

D. Mắt lồi do tích nước.

**Câu 20:** Tuyến nội tiết nào có khối lượng lớn nhất trong cơ thể người ?

A. Tuyến giáp

B. Tuyến tụy

C. Tuyến yên

D. Tuyến trên thận

**Câu 21:** Hiện tượng “người khổng lồ” có liên quan mật thiết đến việc dư thừa hoocmôn nào ?

A. GH

B. FSH

C. LH

D. TSH

**Câu 22:** Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào đóng vai trò chỉ đạo hoạt động của hầu hết các tuyến nội tiết khác ?

A. Tuyến sinh dục

B. Tuyến yên

C. Tuyến giáp

D. Tuyến tụy